TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ LỘC
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2019/HS-ST
Ngày 11-7- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quang.
Các hội thẩm nhân dân:
Ông Trần Minh Phong;
Bà Trần Thị Tuyết.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Công Thương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh năm 1989 tại xã B, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn H, xã B, huyện T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị C (đều đã chết); có vợ đã ly hôn và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 60/HSST ngày 14/12/2010 của Toà án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" đã được xoá án; bị bắt, tạm giam ngày 20 tháng 02 năm 2019; có mặt.

- *Người làm chứng:*
Ông Phạm Văn T1;
Anh Trần Văn T2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 20/02/2019, Nguyễn Văn N đi xe máy đến nhà Trần Văn T, sinh năm 1990 ở thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Thái Bình rủ T đi mua ma tuý sử dụng. N chở T đến khu vực bờ đê Sông Đào thuộc địa phận thành phố Đ,

tỉnh Nam Định mua gói ma tuý của một người không quen biết giá 100.000 đồng rồi cùng nhau sử dụng hết nửa gói. Nửa gói ma tuý còn lại N bỏ túi quần sau đó chở T đi về đến địa phận xã T, huyện L, tỉnh Nam Định thì xe hết xăng. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Công an xã T làm nhiệm vụ tuần tra phát hiện N và T đang dắt chiếc xe máy có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra thì N đã móc túi gói giấy bạc màu vàng thả xuống đất. Công an yêu cầu N nhặt gói giấy bạc lên để kiểm tra, N khai đó là Heroine vừa mua để sử dụng. Tiến hành kiểm tra đối với T không thu giữ gì. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N và T, thu giữ niêm phong gói giấy bạc màu vàng cùng chiếc xe máy Super Cup 50 BKS 75-357 FM.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của N tại thôn H, xã B, huyện T, tỉnh Thái Bình không thu giữ gì.

Bản kết luận giám định số 201/GĐKTHS ngày 22/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma tuý. Loại chất ma tuý: Heroine. Khối lượng mẫu: 0,141 gam.

Tại cơ quan điều tra, N và T khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Về nguồn gốc số ma tuý do N mua của người không quen biết ở khu vực bờ đê Sông Đào thuộc địa bàn thành phố Đ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ đối tượng bán ma tuý cho N.

Đối với Trần Văn T, người được N rủ đi mua ma tuý và cho sử dụng. Cơ quan Công an xác định hành vi của T là vi phạm pháp luật hành chính nên đã xử lý hành chính đối với T về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

Chiếc xe máy Super Cup 50 BKS 75-357 FM của N sử dụng để đi mua Heroine, theo N khai là xe mua lại của người không quen biết và đã làm mất hết giấy tờ xe. Qua điều tra xác minh chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan điều tra đã tách ra để xác minh xử lý sau.

Bản cáo trạng số 13/CT-VKS-ML ngày 16 tháng 5 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "Thành khẩn khai báo" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn N khai nhận: Việc không làm chủ được bản thân nên mắc nghiện và đi mua ma tuý về sử dụng là vi phạm pháp luật; bản kết luận giám định đối với gói ma tuý bị Công an thu giữ là đúng; Viện kiểm sát truy tố không oan nên không có thắc mắc gì. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thực hành quyền công tố Nhà nước phát biểu quan điểm luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; căn cứ áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù; căn cứ áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng đã thu giữ. Bị cáo không bào chữa, có lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử chiếu cố đến hoàn cảnh gia đình, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc cũng như Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc cũng như Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy lời khai bị cáo tại phiên toà phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản kết luận giám định chất ma tuý; lời khai người làm chứng cũng như toàn bộ lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra. Từ các tình tiết chứng cứ này đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 20/02/2019, tại khu vực xã T, huyện L, tỉnh Nam Định. Công an xã T, huyện L, tỉnh Nam Định bắt quả tang Nguyễn Văn N đang cất giữ trái phép trong người 0,141 gam Heroine. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về dấu hiệu đồng phạm: Trong vụ án có Trần Văn T là người đã đi mua ma tuý cùng với N. Qua điều tra xác định T là đối tượng nghiện ma tuý, việc đi cùng với N là để được N mua ma tuý cho sử dụng và sau khi cùng N sử dụng ma tuý thì bị bắt. Hành vi của T đã vi phạm pháp luật hành chính nên Cơ quan điều tra xử lý hành chính đối với T về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý là hoàn toàn đúng đắn.

[4] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn N là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma tuý của Nhà nước. Đây là khách thể được pháp luật nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, vận chuyển và mua bán trái phép. Ma tuý hiện đang là hiểm hoạ của nhân loại bị xã hội lên án và loại trừ, bởi nó là nguyên nhân dẫn đến sự tha hoá về đạo đức, suy thoái về giống nòi, là nguy cơ tiềm ẩn làm phát sinh ra các loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, bình thường về thể chất và tâm thần, nhận thức rõ được tác hại của ma tuý bị pháp luật nghiêm cấm thì lẽ ra không những phải tránh xa mà còn phải có trách nhiệm tuyên truyền, giáo dục cho gia đình, xã hội. Song trái lại, với lối sống buông thả, không chịu rèn luyện tu dưỡng nên bị cáo đã sa vào tệ nạn nghiện hút để rồi phải lệ thuộc vào ma tuý và hậu quả tất yếu là dấn thân vào con đường phạm tội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên sẽ phải hoà toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[5] Về trách nhiệm hình sự: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, khách thể được pháp luật Nhà nước bảo hộ bị xâm phạm, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo, hậu quả nguy hại cho xã hội thì đối với bị cáo cần phải áp dụng

biện pháp giáo dục nghiêm bằng cách cách ly xã hội một thời gian nhất định thì mới có thể cải tạo, giáo dục được thành công dân có ích; đồng thời cũng mới đáp ứng được yêu cầu răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Bị cáo hiện đang phải chấp hành hình phạt 18 tháng tù về "Tội cưỡng đoạt tài sản" tại bản án số 22/2019/HS-ST ngày 30/5/2019 của Toà án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Tuy nhiên, tại thời điểm gây ra vụ án này thì bị cáo chưa bị kết án về tội phạm đó nên bị cáo không bị coi là tái phạm. Do đó hành vi phạm tội lần này của bị cáo không có tình tiết nào bị coi là tình tiết tăng nặng; quá trình khai báo bị cáo thành khẩn, nhận thức lỗi lầm ăn năn hối cải. Đây là tình tiết được Hội đồng xét xử xem xét vận dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước. Xét mức án Viện kiểm sát đề nghị cần áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận với đề nghị này và sẽ ấn định một mức án cụ thể đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo hoàn lương trở về với cuộc sống cộng đồng.

Tuy nhiên mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo tại bản án này sẽ được Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định của pháp luật để tổng hợp với hình phạt tại bản án số 18/HSST ngày 22/02/2019 của Toà án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bản thân bị cáo là người mắc tệ nạn nghiện ma tuý; mục đích tàng trữ ma tuý chỉ để sử dụng nhằm thoả mãn nhu cầu bản thân, không có mục đích kiếm lời nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: Số ma tuý sau khi được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận giám định hoàn trả là Heroine bị Nhà nước nghiêm cấm nên cần phải tịch thu để tiêu huỷ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo N 18 (mười tám) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với 18 (mười tám) tháng tù tại bản án số 22/2019/HSST ngày 30/5/2019 của Toà án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 36 (ba sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt giữ, ngày 20 tháng 02 năm 2019.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma tuý là vật chứng của vụ án đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn lại sau khi kết luận giám định và niêm phong số 201/GĐKTHS theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 17 tháng 5 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- VKSND huyện Mỹ Lộc;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Trại giam CA tỉnh Nam Định;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Lộc;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Văn Quang